

Số: 3756/KLTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2017

### KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan trong công tác quản lý, thăm dò, khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty TNHH Tổng Công ty Thế Thịnh

Thực hiện Quyết định số 690/QĐ-ĐCKS ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra chuyên đề quản lý hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; trong các ngày 12 tháng 7, 13 tháng 7 và 20 tháng 7 năm 2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động khai thác, sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Lèn Rào Trù, xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình của Công ty TNHH Tổng Công ty Thế Thịnh theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 926/GP-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2011 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 02/BC-TTr ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Trưởng Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

#### I. Khái quát chung

1. Công ty TNHH Tổng Công ty Thế Thịnh có địa chỉ tại số 107 đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, được Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 3100186089, đăng ký lần đầu ngày 06/7/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 21/6/2012.

2. Ngày 25/4/2011, UBND tỉnh Quảng Bình cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 926/GP-UBND về việc cho phép Công ty TNHH Tổng Công ty Thế Thịnh khai thác khoáng sản đá vật liệu xây dựng tại mỏ đá Lèn Rào Trù, xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Theo đó:

- Diện tích khu vực khai thác: 3,5 ha;
- Trữ lượng mỏ: 1.650.446 m<sup>3</sup>;
- Trữ lượng được phép khai thác: 649.000 m<sup>3</sup>;
- Công suất khai thác: 22.000 m<sup>3</sup>/năm;
- Mức sâu khai thác: đến coste +21 m;

- Thời gian cấp phép: 30 năm, kể từ ngày cấp phép.

## **II. Kết quả kiểm tra, xác minh**

### **1. Về lĩnh vực khoáng sản**

#### *1.1. Tại khu vực khai thác:*

- Đã thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản, quy cách mốc phù hợp với quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã.

- Đã có biên bản bàn giao mốc các điểm khép góc tại thực địa giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình và đại diện cơ quan có liên quan tại địa phương.

- Khai thác trong diện tích được cấp phép, hoạt động khai thác khấu theo lớp xiên; một số thông số của hệ thống khai thác (chiều cao tầng, góc dốc sườn tầng) còn lớn, chưa phù hợp với Thiết kế mỏ và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên.

- Chưa cắm các biển báo hiệu, biển chỉ dẫn an toàn tại những khu vực cần thiết ở khu vực khai thác mỏ.

- Đã lắp đặt camera tại khu vực mỏ để quản lý, lưu trữ thông tin; chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.

#### *1.2. Thực hiện các quy định khác:*

- Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

- Đã thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản trong thời kỳ thanh tra.

- Đã lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Đã bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ nhưng chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 62 Luật khoáng sản; đồng thời tại cùng một thời điểm, bổ nhiệm 01 người làm Giám đốc điều hành mỏ để điều hành hoạt động khai thác theo 02 giấy phép khai thác khoáng sản.

- Đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác.

### **2. Về lĩnh vực khác có liên quan**

- Đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường mỏ đá Lèn Rào Trù, xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh và đã được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

- Đã ký Hợp đồng thuê đất với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để khai thác khoáng sản.

- Có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp do UBND tỉnh Quảng Bình cấp để khai thác mỏ.

- Chưa nộp đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong thời kỳ thanh tra theo quy định.

- Đã nộp tiền kỹ quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; phí bảo vệ môi trường.

- Đã thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ trong thời kỳ thanh tra.

### **III. Kết luận**

#### **1. Những ưu điểm**

1.1. Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

1.2. Đã thực hiện cắm mốc điểm khép góc ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản ngoài thực địa, quy cách mốc phù hợp với quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã; khai thác khoáng sản trong phạm vi ranh giới khu vực được cấp phép.

1.3. Đã thực hiện các quy định như: lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ; lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng; báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

1.4. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong thời kỳ thanh tra như: tiền kỹ quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên.

1.5. Đã thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ trong thời kỳ thanh tra.

#### **2. Những tồn tại, vi phạm**

2.1. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chưa đầy đủ trong thời kỳ thanh tra theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Bình.

2.2. Bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ không đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 62 Luật khoáng sản; đồng thời tại cùng một thời điểm, bổ nhiệm 01 người làm Giám đốc điều hành mỏ để điều hành hoạt động khai thác theo 02 giấy phép khai thác khoáng sản.

2.3. Một số thông số của hệ thống khai thác (chiều cao tầng, góc dốc sườn tầng) còn lớn, chưa phù hợp với Thiết kế mỏ và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên.

2.4. Chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi



khu vực khai thác.

2.5. Chưa thực hiện việc đo đạc, tính toán tổn thất khoáng sản trong quá trình khai thác.

#### **IV. Yêu cầu, kiến nghị**

##### **1. Yêu cầu Công ty TNHH Tổng Công ty Thế Thịnh**

1.1. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đầy đủ theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Bình.

1.2. Bổ nhiệm Giám đốc điều hành mở đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 62, Luật khoáng sản và thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của giám đốc điều hành mở cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

Một giám đốc điều hành mở chỉ điều hành hoạt động khai thác theo một Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 1, Điều 62 Luật khoáng sản.

1.3. Khẩn trương tiến hành cải tạo hệ thống khai thác để đảm bảo các thông số như: chiều cao tầng, góc dốc sườn tầng... phù hợp với Thiết kế mỏ và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên.

1.4. Lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác để xác định sản lượng khoáng sản khai thác theo quy định tại khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

1.5. Thực hiện việc đo đạc, tính toán tổn thất khoáng sản trong quá trình khai thác và lưu trữ thông tin, tài liệu theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 41 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

##### **2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình**

Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình và các cơ quan chức năng của tỉnh đôn đốc, giám sát việc khắc phục các tồn tại, vi phạm của Công ty TNHH Tổng Công ty Thế Thịnh trong công tác quản lý, khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Lèn Rào Trù, xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, Công ty TNHH Tổng Công ty Thế Thịnh phải thực hiện các yêu cầu nêu trên và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH Tổng CT Thế Thịnh (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà;
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc; | (để báo cáo)
- Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh Quảng Bình (để chỉ đạo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình;
- Cục KSHĐKS miền Trung (để đôn đốc, theo dõi);
- Cục KSHĐKS miền Bắc (để tổng hợp);
- Lưu: VP, KSMT (CT,12).



**TỔNG CỤC TRƯỞNG**




**Đỗ Cảnh Dương**

